

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật
của Bộ Tư pháp năm 2025**

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 39/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 08/2024/TT-BTP ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết việc xem xét, đánh giá tình hình thi hành pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 127/QĐ-TTg ngày 15 tháng 01 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1685/QĐ-BTP ngày 17 tháng 7 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy chế phối hợp giữa các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp trong công tác theo dõi thi hành pháp luật;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật của Bộ Tư pháp năm 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp (để thực hiện);
- Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp (để đăng tin);
- Lưu: VT, Cục KTVB&QLXLVPHC_(Duy).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Đặng Hoàng Oanh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Theo dõi tình hình thi hành pháp luật của Bộ Tư pháp năm 2025

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1092/QĐ-BTP ngày 31 tháng 3 năm 2025
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. Mục đích

1. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật (sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 32/2020/NĐ-CP) và Quyết định số 127/QĐ-TTg ngày 15/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2025 (Quyết định số 127/QĐ-TTg).

2. Kịp thời phản ứng chính sách, đề xuất kiến nghị các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.

II. Yêu cầu

1. Thực hiện đầy đủ nguyên tắc, nội dung theo dõi thi hành pháp luật đã được quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 32/2020/NĐ-CP) và Quy chế phối hợp giữa các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật (ban hành kèm theo Quyết định số 1685/QĐ-BTP ngày 17/7/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).

2. Bảo đảm sự tham gia, phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, các tổ chức, cá nhân có liên quan.

3. Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của từng đơn vị trong việc triển khai thực hiện công việc được giao trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả.

B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. Theo dõi chung tình hình thi hành pháp luật trong phạm vi cả nước

1.1. Hướng dẫn, đơn đốc các bộ, ngành và địa phương thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

a) Nội dung hoạt động: Ban hành công văn hướng dẫn, đơn đốc các bộ, ngành và địa phương thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

b) Sản phẩm: Các công văn hướng dẫn, đơn đốc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

c) Đơn vị chủ trì: Cục KTVB&QLXLVPHC.

d) Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

đ) Thời gian thực hiện: Cả năm 2025.

1.2. Kiểm tra việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

a) Đối tượng kiểm tra: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

b) Nội dung kiểm tra

Kiểm tra việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo quy định tại khoản 4 Điều 12 Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật (bổ sung theo quy định tại Khoản 4 Điều 1 Nghị định số 32/2020/NĐ-CP).

c) Phương thức kiểm tra: Kiểm tra trực tiếp hoặc các hình thức khác phù hợp với điều kiện thực tiễn.

d) Thời gian, địa điểm kiểm tra

- Thời gian: Quý II, III, IV năm 2025.

- Địa điểm: Dự kiến kiểm tra tại các tỉnh, thành phố sau đây: An Giang, Bình Dương, Bình Thuận, Hà Nội, Hải Phòng, Lạng Sơn, Quảng Ninh, Ninh Thuận, Tây Ninh.

- Thời gian, địa điểm kiểm tra việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật được lồng ghép, kết hợp với việc thực hiện công tác kiểm tra tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành theo Quyết định số 127/QĐ-TTg.

đ) Đơn vị chủ trì: Cục KTVB&QLXLVPHC.

e) Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

g) Sản phẩm: Thông báo kết luận kiểm tra.

1.3. Tổ chức thu thập, tiếp nhận, xử lý thông tin về tình hình thi hành pháp luật và xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật

a) Nội dung hoạt động

- Tiếp nhận, thu thập thông tin được đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng; phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của các cơ quan, tổ chức, cá nhân; thông tin từ quản lý nhà nước theo lĩnh vực; thông tin từ kết quả hoạt động của các cơ quan giám sát, điều tra, xử lý, truy tố, xét xử.

- Xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 59/2012/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 32/2020/NĐ-CP).

b) Sản phẩm: Văn bản xử lý hoặc văn bản kiến nghị xử lý thông tin về tình hình thi hành pháp luật; văn bản xử lý hoặc kiến nghị xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

c) Đơn vị chủ trì: Cục KTVB&QLXLVPHC.

d) Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

đ) Thời gian thực hiện: Cả năm 2025.

1.4. Xây dựng Báo cáo về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025 trình Thủ tướng Chính phủ

a) Nội dung hoạt động: Trên cơ sở tổng hợp kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật của các bộ, ngành, địa phương, Cục KTVB&QLXLVPHC xây dựng báo cáo về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trình Lãnh đạo Bộ xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ.

b) Đơn vị chủ trì: Cục KTVB&QLXLVPHC.

c) Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Tháng 12/2025.

đ) Sản phẩm: Báo cáo về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025.

II. Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành theo Quyết định số 127/QĐ-TTg

2.1. Xây dựng danh mục các văn bản quy phạm pháp luật phục vụ việc theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành

a) Nội dung hoạt động: Nghiên cứu, rà soát, tổng hợp để xây dựng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ở Trung ương ban hành.

b) Đơn vị chủ trì: Cục KTVB&QLXLVPHC.

c) Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Các bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

d) Thời gian thực hiện: Tháng 4/2025.

đ) Sản phẩm: Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành.

2.2. Kiểm tra, điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành

a) Phạm vi, đối tượng

- Phạm vi: Tổ chức kiểm tra, điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành theo Quyết định số 127/QĐ-TTg, bao gồm:

(i) Thủy sản (Phạm vi theo dõi: Tình hình thi hành pháp luật về phòng, chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU)).

(ii) Tài nguyên và môi trường (Phạm vi theo dõi: Tình hình thi hành pháp luật về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thu hồi đất; bảo vệ môi trường biển, hải đảo; lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước).

(iii) Lâm nghiệp (Phạm vi theo dõi: Tình hình thi hành pháp luật về giao rừng và chuyển mục đích sử dụng rừng).

(iv) Phòng cháy và chữa cháy (Phạm vi theo dõi: Tình hình thi hành pháp luật về các điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy).

(v) An sinh xã hội (Phạm vi theo dõi: Tình hình thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân, người lao động, người sử dụng lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh hậu COVID-19).

- Đối tượng: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

b) Nội dung kiểm tra: Thực hiện theo quy định tại các Điều 7, 8, 9 và 10 Nghị định số 59/2012/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 32/2020/NĐ-CP).

c) Phương thức: Kiểm tra, điều tra, khảo sát trực tiếp hoặc các hình thức khác phù hợp với điều kiện thực tiễn.

d) Thời gian, địa điểm:

- Thời gian: Quý II, III, IV năm 2025.

- Địa điểm: Thực hiện kiểm tra, điều tra, khảo sát tại các tỉnh, thành phố sau đây: An Giang, Bình Dương, Bình Thuận, Hà Nội, Hải Phòng, Lạng Sơn, Quảng Ninh, Ninh Thuận, Tây Ninh (theo điểm c Mục 2 Phần II Quyết định số 127/QĐ-TTg).

- Thời gian, địa điểm điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành được lồng ghép, kết hợp với việc kiểm tra tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành.

đ) Đơn vị chủ trì: Cục KTVB&QLXLVPHC.

e) Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

g) Sản phẩm: Thông báo kết luận kiểm tra.

2.3. Tổ chức hội thảo, tọa đàm, lấy ý kiến chuyên gia, nhà khoa học đối với các lĩnh vực theo dõi tình hình thi hành pháp luật

a) Nội dung hoạt động: Tổ chức các hội thảo, tọa đàm, lấy ý kiến chuyên gia, nhà khoa học đối với các lĩnh vực theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

b) Số lượng: Dự kiến tổ chức 03 hội thảo, tọa đàm, lấy ý kiến chuyên gia, nhà khoa học đối với các lĩnh vực theo dõi tình hình thi hành pháp luật

c) Đơn vị chủ trì: Cục KTVB&QLXLVPHC.

d) Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Các bộ, ngành, địa phương; một số đơn vị thuộc Bộ Tư pháp.

đ) Thành phần tham dự: Các bộ, ngành, địa phương và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; một số đơn vị thuộc Bộ Tư pháp.

e) Thời gian tổ chức: Quý II, III, IV năm 2025.

g) Địa điểm tổ chức: Dự kiến tại thành phố Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh.

h) Sản phẩm: Báo cáo kết quả hội thảo, tọa đàm, ý kiến chuyên gia, nhà khoa học.

2.4. Tổ chức Hội nghị xử lý kết quả kiểm tra, điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành

a) Nội dung hoạt động: Tổ chức Hội nghị xử lý kết quả kiểm tra, điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành

b) Đơn vị chủ trì: Cục KTVB&QLXLVPHC.

c) Cơ quan/Đơn vị phối hợp: Các bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; một số đơn vị thuộc Bộ Tư pháp và cá nhân, tổ chức có liên quan.

d) Thành phần tham dự: Các bộ, ngành, địa phương và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; một số đơn vị thuộc Bộ Tư pháp.

đ) Thời gian tổ chức: Quý IV năm 2025.

e) Địa điểm tổ chức: Dự kiến thành phố Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh.

g) Sản phẩm: Báo cáo kết quả Hội nghị.

III. Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp

3.1. Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp năm 2025

a) Lĩnh vực theo dõi: Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực hộ tịch và lĩnh vực nuôi con nuôi.

b) Phạm vi theo dõi:

- Lĩnh vực hộ tịch: Việc giải quyết thủ tục đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử trong thực hiện liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính: “Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất”.

- Lĩnh vực nuôi con nuôi: Việc thi hành Luật Nuôi con nuôi.

c) Thời gian chốt số liệu:

- Lĩnh vực hộ tịch: Từ ngày 01/7/2024 đến ngày 30/11/2025.

- Lĩnh vực nuôi con nuôi: Từ năm 2020 đến hết tháng 6/2025.

d) Nội dung hoạt động: Cục Hành chính tư pháp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong

lĩnh vực hộ tịch, nuôi con nuôi và xây dựng Báo cáo gửi Cục KTVB&QLXLVPHC trước ngày 10/12/2025 để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ.

đ) Đơn vị chủ trì: Cục Hành chính tư pháp.

e) Đơn vị phối hợp: Cục KTVB&QLXLVPHC, các đơn vị thuộc Bộ có liên quan.

g) Sản phẩm: Báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.

3.2. Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong các lĩnh vực khác thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp năm 2025

a) Lĩnh vực theo dõi: Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp (trừ các lĩnh vực thuộc tiểu mục 3.1 Mục III Kế hoạch này).

b) Nội dung hoạt động: Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp có chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực quản lý nhà nước được phân công.

c) Thời gian chốt số liệu: Năm 2025 hoặc căn cứ nhiệm vụ được giao và tính chất, nội dung của công việc, các đơn vị có thể lựa chọn thời gian chốt số liệu theo dõi khác.

d) Đơn vị chủ trì: Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp có chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước.

đ) Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan.

e) Sản phẩm: Tổng hợp kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật vào Báo cáo công tác năm của đơn vị (***có mục đánh giá riêng về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật***) báo cáo Lãnh đạo Bộ phụ trách, đồng gửi Cục KTVB&QLXLVPHC trước ngày 10/12/2025 để tổng hợp, báo cáo chung.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Cục KTVB&QLXLVPHC chịu trách nhiệm giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và báo cáo Bộ trưởng việc thực hiện Kế hoạch này.

2. Cục Hành chính tư pháp chịu trách nhiệm thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn với những nội dung tại tiểu mục 3.1 Mục III của Kế hoạch này.

3. Các đơn vị thuộc Bộ có chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp quản lý nhà nước trong lĩnh vực được phân công và các tổ chức, cá nhân

có liên quan chịu trách nhiệm theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo Kế hoạch này.

4. Cục Kế hoạch – Tài chính có trách nhiệm bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước để phục vụ hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025 của Bộ Tư pháp.

5. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có) theo quy định của pháp luật./